

Số: 1512 /LĐTM-PTDN

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ
và đổi mới sáng tạo cấp bộ do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp
Việt Nam đặt hàng thực hiện từ năm 2027**

CHỦ TỊCH

LIÊN ĐOÀN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ vào Quyết định số 1496/QĐ-TTg ngày 30/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam thành Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và phê duyệt Điều lệ Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BKHCN ngày 24/6/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định khung về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Công văn số 4191/BKHCN-KHTC ngày 16/6/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH, CN, ĐMST&CĐS năm 2027;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cấp bộ của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam để thực hiện từ năm 2027 ngày 16/7/2026 ;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Phát triển doanh nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục 06 nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp bộ do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đặt hàng thực hiện từ năm 2027 tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Viện trưởng Viện Phát triển doanh nghiệp và thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành về hồ sơ, trình tự, thủ tục các bước để tổ chức xét duyệt các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo đúng quy định.

Điều 3. Tổng Thư ký, Chánh Văn phòng, Viện trưởng Viện Phát triển doanh nghiệp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *m*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch VCCI (để báo cáo);
- Ban Tài chính (để phối hợp t/hiện);
- Trung tâm TT và TTKT (để phối hợp t/hiện);
- Lưu: VT, PTDN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn

Bùi Trung Nghĩa

LIÊN ĐOÀN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM



**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO DO VCCI ĐẶT HÀNG THỰC HIỆN TỪ NĂM 2027**

*(Kèm theo Quyết định số 1512 /LĐTM-PTDN ngày 21 tháng 7 năm 2026
của Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam)*

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu chất lượng	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
1	Báo cáo Thường niên doanh nghiệp Việt Nam năm 2027: chủ đề năm 2027: chủ đề năm “Chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số”	1. Mục tiêu chung: Đánh giá bối cảnh kinh tế vĩ mô, môi trường kinh doanh và tình hình phát triển doanh nghiệp Việt Nam năm 2027 và giai đoạn 2016-2027; nghiên cứu chuyên sâu về chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số; dự báo triển vọng phát triển doanh nghiệp năm 2028 và đề xuất khuyến nghị chính sách 2. Mục tiêu cụ thể: - Đánh giá bối cảnh kinh tế vĩ mô (thế giới và Việt Nam), môi trường kinh doanh và tác động đến phát triển doanh nghiệp năm 2027. - Đánh giá thực trạng phát triển doanh nghiệp Việt Nam năm 2027 và giai đoạn 2016-2027 (tập trung vào chính sách hỗ trợ, tình hình gia nhập và rút khỏi thị trường, quy mô và hiệu quả hoạt động,	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước; - 01 báo cáo khoa học nhiệm vụ. 2. Sản phẩm ứng dụng: Báo cáo khuyến nghị chính sách nhằm thúc đẩy phát triển doanh nghiệp Việt Nam; nâng cao chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số.	400,0	0



STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu chất lượng	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
		năng lực về lao động, tài chính và sinh lợi của doanh nghiệp). - Nghiên cứu chuyên sâu về chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số. - Nhận định triển vọng kinh tế vĩ mô (thế giới và Việt Nam) và phát triển doanh nghiệp năm 2028. - Đề xuất khuyến nghị chính sách nhằm hỗ trợ và thúc đẩy phát triển doanh nghiệp trong thời gian tới.			
2	Báo cáo doanh nghiệp Đồng bằng Sông Cửu Long: chủ đề năm “Cấu trúc chi phí trong chuỗi cung ứng cá tra”	1. Mục tiêu chung: Đánh giá thực trạng phát triển doanh nghiệp vùng ĐBSCL nói chung và đánh giá cấu trúc chi phí trong chuỗi cung ứng cá tra vùng, xác định các yếu tố tác động và điểm nghẽn làm gia tăng chi phí trong bối cảnh mới. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp phát triển doanh nghiệp và nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh và thúc đẩy phát triển bền vững chuỗi cung ứng cá tra vùng ĐBSCL. 2. Mục tiêu cụ thể: - Đánh giá thực trạng doanh nghiệp vùng ĐBSCL năm 2026. - Đánh giá thực trạng sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp ngành cá tra trong vùng trong bối cảnh mới.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước; - 01 báo cáo khoa học nhiệm vụ. 2. Sản phẩm ứng dụng: Báo cáo khuyến nghị chính sách nhằm: thúc đẩy phát triển doanh nghiệp Đồng bằng sông Cửu Long; và tối ưu hóa cấu trúc chi phí doanh nghiệp chế biến cá tra của vùng.	400,0	0

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu chất lượng	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
		- Xác định thực trạng cấu trúc chi phí của chuỗi cung ứng cá tra vùng ĐBSCL. - Phân tích những điểm nghẽn và nguyên nhân làm gia tăng chi phí trong chuỗi cung ứng cá tra vùng ĐBSCL. - Đề xuất các giải pháp nhằm tối ưu hóa cấu trúc chi phí, nâng cao năng lực cạnh tranh của chuỗi cung ứng và thúc đẩy phát triển bền vững ngành cá tra vùng ĐBSCL			
3	Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn phát triển mô hình doanh nghiệp một người (Solopreneur) tại Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo; đề xuất cơ chế, chính sách và giải pháp hỗ trợ phát triển hệ sinh thái Solopreneur	1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về mô hình doanh nghiệp một người (Solopreneur); đánh giá thực trạng phát triển tại Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI); đề xuất mô hình phát triển, cơ chế, chính sách và giải pháp hỗ trợ nhằm thúc đẩy hình thành đội ngũ Solopreneur. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận, khái niệm, đặc điểm và xu hướng phát triển Solopreneur trên thế giới và tại Việt Nam. - Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về phát triển Solopreneur và các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp một người. - Đánh giá thực trạng Solopreneur tại Việt Nam; phân tích những thuận lợi, khó khăn, nhu cầu và các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước; - 01 báo cáo khoa học nhiệm vụ. 2. Sản phẩm ứng dụng: - Đề xuất mô hình phát triển Solopreneur phù hợp với điều kiện Việt Nam; bộ tiêu chí đánh giá và bộ tài liệu hướng dẫn phát triển mô hình. - Báo cáo khuyến nghị chính sách hỗ trợ phát triển Solopreneur.	400,0	0

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu chất lượng	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
		- Phân tích tác động của chuyển đổi số, AI, thương mại điện tử và nền tảng số đối với mô hình Solopreneur. - Xây dựng mô hình phát triển Solopreneur phù hợp với điều kiện Việt Nam. - Đề xuất cơ chế, chính sách và giải pháp hỗ trợ phát triển Solopreneur; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá và bộ tài liệu hướng dẫn phát triển mô hình.			
4	Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh sau sáp nhập	1. Mục tiêu chung: Xây dựng khung phân tích khoa học và hệ thống giải pháp toàn diện nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh tổng thể của vùng ĐBSCL thông qua việc xác định lợi thế cạnh tranh, tối ưu hóa phân bổ nguồn lực và định hướng các chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực trong bối cảnh sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về năng lực cạnh tranh địa phương và vùng kinh tế. - Đánh giá thực trạng năng lực cạnh tranh từng địa phương trong bối cảnh địa giới và cơ cấu kinh tế mới. - Đánh giá thực trạng năng lực cạnh tranh tổng thể toàn vùng ĐBSCL, xác định lợi thế đặc thù có thể khai thác ở quy mô vùng. - Đề xuất giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cho từng địa phương và vùng ĐBSCL nhằm tối ưu	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước; - 01 báo cáo khoa học nhiệm vụ. 2. Sản phẩm ứng dụng: Báo cáo khuyến nghị chính sách nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh vùng Đồng bằng sông Cửu Long.	400,0	0

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu chất lượng	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
		hóa phân bổ nguồn lực và thúc đẩy DBSCL phát triển toàn diện.			
5	Nghiên cứu xây dựng khung năng lực doanh nhân trong kỷ nguyên số và chuyển đổi xanh	1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu các yêu cầu về năng lực của doanh nhân Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, từ đó xây dựng Khung năng lực doanh nhân Việt Nam làm cơ sở cho hoạt động đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ doanh nhân đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về năng lực doanh nhân, khung năng lực doanh nhân và các yêu cầu năng lực mới trong bối cảnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. - Phân tích thực trạng đội ngũ doanh nhân Việt Nam và xác định các nhóm năng lực cốt lõi mà doanh nhân cần có để đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. - Đề xuất khung năng lực doanh nhân Việt Nam trong kỷ nguyên số và chuyển đổi xanh. - Đề xuất các giải pháp và khuyến nghị nhằm ứng dụng khung năng lực doanh nhân trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá và phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước; - 01 báo cáo khoa học nhiệm vụ. 2. Sản phẩm ứng dụng: - Khung năng lực doanh nhân Việt Nam trong kỷ nguyên số và chuyển đổi xanh	400,0	0
6	Nghiên cứu giải pháp hoàn thiện hệ	1. Mục tiêu chung: Đề xuất luận cứ khoa học và thực tiễn nhằm hoàn thiện hệ sinh thái phát triển	1. Sản phẩm khoa học:	400,0	0

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu chất lượng	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
	sinh thái phát triển doanh nghiệp khu vực tư nhân Việt Nam	doanh nghiệp khu vực tư nhân Việt Nam đến năm 2035, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới sáng tạo, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân của quốc gia. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và xây dựng khung lý luận và tiêu chí đánh giá hệ sinh thái phát triển doanh nghiệp khu vực tư nhân. Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về phát triển hệ sinh thái doanh nghiệp khu vực tư nhân và bài học cho Việt Nam. - Đánh giá thực trạng hệ sinh thái phát triển doanh nghiệp khu vực tư nhân Việt Nam giai đoạn 2016-2026. Xác định các điểm nghẽn, thách thức đối với sự phát triển và xu hướng phát triển doanh nghiệp khu vực tư nhân đến năm 2035. - Dự báo xu hướng phát triển và đề xuất mô hình hệ sinh thái phát triển doanh nghiệp khu vực tư nhân Việt Nam đến năm 2035. Đề xuất hệ thống giải pháp và lộ trình thực hiện nhằm hoàn thiện hệ sinh thái phát triển doanh nghiệp khu vực tư nhân Việt Nam đến năm 2035.	- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước; - 01 báo cáo khoa học nhiệm vụ. 2. Sản phẩm ứng dụng: Báo cáo khuyến nghị chính sách xây dựng hệ sinh thái phát triển doanh nghiệp khu vực tư nhân Việt Nam.		